

Hoàng pháp như thế nào để phù hợp với thời đại

ISSN: 2734-9195

14:14 20/05/2023

Người hoàng pháp muốn đạt hiệu quả, phải căn cứ vào năng lực, trình độ và mục tiêu của người học, mà đưa ra phương tiện hoàng pháp cho phù hợp. Đây chính là điều mà đức Phật đã từng nói: hoàng pháp phải căn cứ vào tứ khế “khế lý, khế cơ, khế xứ và khế thời”.

TT.Thích Thiện Hạnh Trưởng Ban Hoàng Pháp GHPGVN tỉnh Bắc Ninh Tạp chí Nghiên cứu Phật học Số tháng 5/2023

Ban Hoàng pháp là một trong những Ban được hình thành sớm nhất kể từ khi GHPGVN thành lập, cũng là công tác phật sự mũi nhọn hàng đầu của GHPGVN, là nhiệm vụ thiêng liêng của tăng, ni.

Nhiệm kỳ IX (2022-2027), là nhiệm kỳ mà kỷ nguyên số, mở ra nhiều hướng đi mới để cho Ban Hoàng pháp tìm ra cách thức hoàng pháp đem đạo vào đời, phù hợp với cuộc cách mạng thời đại kỹ thuật số, nắm bắt và hội nhập một cách hiệu quả, đóng vai trò của một Ban chuyên trách, đem ánh sáng từ bi, trí tuệ của đạo Phật đến với quần sinh, nói cách khác đem đạo vào đời một cách hữu hiệu nhất.

Từ lúc Thành Đạo, cho đến khi nhập Niết Bàn, đức Phật không ngừng phục vụ nhân loại bằng cả hai lối - gương lành và lời dạy. Trong 49 năm, đức Phật đôi khi một mình, có lúc cùng với môn đệ, Ngài đi từ nơi này đến nơi khác để truyền bá giáo pháp trong nhân gian và dẫn dắt nhiều người ra khỏi vòng cương tỏa của luân hồi.

Giáo pháp của đức Phật để lại cho thế gian, thật sự là một giáo pháp mẫu nhiệm, thiết thực trong mọi thời đại, đem lại sự an lạc thật sự cho mọi người, mà mục đích chính của Ngài, là làm như thế nào để cho mọi người có thể hiểu và ứng dụng Phật pháp vào trong đời sống để giải thoát khổ đau, có được sự bình an và hạnh phúc.

I. Lan toả giáo lý đức Phật

Đạo Phật đã được phát sinh từ trong cuộc đời, đã được nuôi dưỡng bởi cuộc đời và đang tồn tại vì cuộc đời. Cho nên, ngành hoằng pháp có trách nhiệm đem Giáo lý của đức Phật, đi vào đời sống, lan toả đến cho tất cả nhân sinh, thể hiện sức sống giác ngộ trên bản thân mình, như một hiện thân của đạo đức vô hành, hướng mọi người đến cùng một chân lý, giác ngộ giải thoát ngay trong đời sống hiện tại, giúp cho mọi người, phát huy tâm trí sáng suốt, và hoàn thiện nhân cách của một con người, cũng như đóng góp tốt đẹp cho cộng đồng xã hội.

Cho nên, Hoằng pháp là truyền bá đạo pháp, là một ngành tối quan trọng trong Phật giáo. Phật giáo thịnh hay suy đều do Hoằng pháp(1). Đạo Phật sáng tỏ hay lu mờ cũng do Hoằng pháp. Tín đồ hiểu được đạo lý sâu hay cạn cũng do Hoằng pháp. Chính vì thế mà trong Kinh Đại bốn có ghi: *“Này các Tỷ kheo, Ta khuyên dạy các người: Này các Tỷ kheo, hãy đi cùng khắp, vì hạnh phúc cho đại chúng, vì an lạc cho đại chúng, vì lòng thương tưởng cho đời, vì hạnh phúc, vì lợi ích, vì an lạc cho loài Người, loài Trời. Chớ có đi hai người cùng một chỗ. Này các Tỷ-kheo, hãy thuyết giảng chính pháp, sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, nghĩa lý đầy đủ, văn cú vẹn toàn. Hãy nêu rõ đời sống phạm hạnh hoàn toàn thanh tịnh. Có những chúng sinh ít nhiễm bụi đời, nếu không được nghe giảng chính pháp sẽ bị nguy hại. (Nếu được nghe), sẽ thâm hiểu chính pháp”*(2) Cho nên người hoằng pháp đem đạo đi vào cuộc đời, là mang một ý nghĩa quan trọng trong Phật giáo, thể hiện những nguyên lý đạo Phật trong sự sống, thể hiện bằng những phương thức phù hợp với thực trạng của cuộc đời để mang giáo pháp truyền bá đến chúng sinh, biến cải cuộc đời theo chiều hướng thiện mỹ.

II. Sử dụng công nghệ hoằng pháp

Ngày xưa đức Phật và Tăng đoàn đi bộ để hoằng pháp, và cũng có khi Ngài dùng thần thông để tùy duyên độ sinh. Ngày nay, với công nghệ kỹ thuật hiện đại, người ta có thể dễ dàng ngồi một chỗ để tra cứu và tìm hiểu kinh điển, học lời Phật dạy, cũng như tìm kiếm các thông tin, có liên quan đến Phật pháp. Vì vậy, đức Phật dạy rằng; mỗi người phải tự xây dựng cuộc sống của chính mình trở thành đạo đức, điều chỉnh tâm mình trở thành trong sáng, có trí tuệ thấy suốt ba đời nhân quả, mới có thể chuyển hóa mọi người, cải thiện xã hội cho đến chuyển hóa pháp giới một cách tốt đẹp thực sự.

Cho nên Hoằng pháp cũng không tách rời với thời cuộc, vì truyền thống Phật giáo Việt Nam, tồn tại và song hành cùng dân tộc đã hàng nghìn năm qua. Trong ý nghĩa ấy, hoằng pháp phải lan tỏa và lan tỏa bằng truyền thông như là

một trong những phương tiện thiện xảo trong thời đại mới.

Sự phát triển của công nghệ truyền thông, sự bùng nổ internet đã tác động mạnh mẽ đến đời sống xã hội, mở ra nhiều cơ hội cho con người tiếp nhận thông tin, học hỏi kiến thức và trau dồi kỹ năng, tạo môi trường phát triển cho nhiều lĩnh vực. Internet đã cách mạng hóa thông tin liên lạc, bởi nó loại bỏ được các hạn chế về khoảng cách và sự tương tác thời gian, ví dụ như các ứng dụng: Twitter, Facebook, Tiktok, Capcut, Zalo, Viber...luôn làm xáo động ngành hoàng pháp. Cho nên sự nghiệp hoàng pháp, cần phải triển khai một cách thích hợp, để cho mọi người có thể nắm bắt được ý nghĩa, áp dụng thực hành trong đời sống một cách trọn vẹn và đầy đủ.

Đức Phật dạy rằng: *“Hãy phất lên ngọn cờ của bậc thiện trí. Hãy truyền dạy giáo pháp cao siêu. Hãy mang lại sự tốt đẹp cho người khác”*(3) Lúc đó người hoàng pháp, đã trở nên một hóa thân của đạo đức, một bông hoa của trí tuệ giác ngộ, và mọi hành động của hành giả, tự nhiên phù hợp với nguyên lý của đạo đức. Vì vậy, việc hoàng pháp có thành công mỹ mãn hay không, thì tùy thuộc vào năng lực, và cách thức tương tác theo kiểu mới, cũng như tính hiệu quả của người hoàng pháp.

Tap Chi Nghien Cuu Phat Hoc So Thang 5.2023 Hoang Phap Nhu Nao De Phu Hop Voi

III. Phương thức hoàng pháp

Phật giáo chủ trương phụng sự hòa bình, phụng sự đất nước và nhân loại cần lan tỏa tư tưởng và giáo lý tốt đẹp vào cuộc sống, xây dựng một nền tảng đạo đức nhân bản – nhân quả để mỗi người trong cuộc đời này là một *“bông hoa giác ngộ”* trong khu vườn chính pháp, luôn đem lại an vui và hạnh phúc cho thế gian. Để làm được lợi lạc này, thì người hoàng pháp, cần phải có một cách thức phương tiện, thiện xảo để giáo hóa, hướng dẫn nhân sinh, đi bằng nhiều con đường khác nhau, tùy điểm xuất phát, nhưng tất cả phải dẫn đến đích cuối: giúp người đạt đến sự hiểu biết và giác ngộ chân lý.

Hiểu biết càng sâu, thì niềm tin chính pháp càng vững. Người học Phật thực chứng, phải là người giác ngộ chân lý như người nếm mật. Có trí tuệ mới giải thoát được khổ đau, thấy được chân lý rồi mới thật sự *“viễn ly điên đảo mộng tưởng”*. Mà muốn đi tới chỗ an định, trí huệ sáng suốt thì phải quán chiếu nơi chính mình. Vì vậy, năng lực của người học được thể hiện trước hết ở việc nhận biết rõ sự vật, thông qua sự truyền dạy của thầy; là sự tự kiểm chứng và chuyển hóa của bản thân trước thực tiễn cuộc đời.

Đức Phật đã nêu rõ về mục đích hoằng pháp là: Truyền dạy giáo pháp và công bố đời sống thiêng liêng phạm hạnh, những người đã thành tựu mục tiêu giải thoát, là nâng cao đời sống đạo đức của người khác, bằng cách nêu gương lành trong sạch và nghiêm túc trì giới. Đó là sứ mệnh của tăng đoàn, những người truyền tiếp mạng mạch phật pháp trong nhân gian.

Mỗi hoằng pháp viên, khẩu hiệu: *“hoằng pháp vi gia vụ, lợi sinh vi bản hoài”*. Phương tiện giáo hóa như trên đã được đức Phật truyền dạy bằng cả lý thuyết và thực tiễn hoằng pháp mà Ngài huyển hóa lúc Ngài còn tại thế: *“Đúng thế, dần dần tâm trí con người phải được tu tập để đạt đến những chân lý cao cả hơn...”*. *“Pháp của ta là Pháp sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, xán lạn trong từ cũng như trong ý. Giản dị nhưng đại chúng có thể hiểu được. Vì vậy, ta phải nói bằng ngôn ngữ của đại chúng. Như trẻ con, đại chúng thích nghe kể chuyện. Ta sẽ kể chuyện để giải thích lý mầu của Chính pháp...”*. *“Trước khi ngồi trên Pháp tòa, ta luôn hòa hợp sắc tướng của ta với sắc tướng của thánh chúng, âm thanh của ta với âm thanh của thánh chúng. Ta nói với họ bằng ngôn ngữ của họ, với những bài pháp, những cuộc luận đàm đạo đức, ta hóa độ họ, ta làm cho họ phấn khởi và vui lên...”*.⁽⁴⁾ Vì vậy, ngành Hoằng pháp nói chung và người hoằng pháp nói riêng, cần có những đức tính tốt, từ thân hành, khẩu hành và ý hành, mới có thể mang giáo pháp truyền bá đến nhân sinh, bằng một hệ thống bao gồm các lời dạy của đức Phật, tập hợp trong các Kinh, Luật, Luận... cụ thể hóa qua 3 tiêu chí:

1. Các kỹ năng truyền bá lời Phật dạy;
2. Các phương thức rèn luyện con người, một cách đúng đắn để chuyển hóa, thanh tịnh thân và tâm;
3. Trở thành các chuẩn mực, phổ biến áp dụng vào cộng đồng tu sĩ, cư sĩ cũng như xã hội.

Đức Phật từng dạy: Pháp của ta là cái bè dùng để qua sông; ngón tay chỉ Trăng, chứ ngón tay không phải là Mặt Trăng (Chân lý). Vì vậy, để thành tựu giải thoát, mỗi chúng sinh phải tự mình đi trên con đường của mình, mình phải là người thầy dẫn dắt, mình truy tầm chân lý. Đó là những yếu tố cơ bản, có thể quyết định đến khả năng tu học, và hiệu quả của hoằng pháp, giữa người dạy và người học.

Tap Chi Nghieng Cuu Phat Hoc So Thang 5.2023 Hoang Phap Nhu Nao De Phu Hop Voi

Người học có tâm huyết hướng thiện, chú tâm tu học, nhưng người thầy dạy, không có tâm huyết, làm mất cơ hội, để người học không vững bước trên đường

đạo. Nếu người học và người dạy đều có tâm huyết, có một định hướng về việc học và dạy, thì cả thầy và trò cùng đạt kết quả tốt. Hoặc là có người dạy không có sự trải nghiệm, chỉ nói suông trên bình diện lý thuyết, không có sự trải nghiệm và am tường pháp pháp, thì sẽ hướng dẫn sai lệch, người học một lòng tin theo, kể cả những việc không đúng tinh thần nhà Phật, đây là điều tai hại rất lớn cho người dạy lẫn người học. Cho nên, trong quá trình dạy học là sự tương tác, giữa người dạy và người học. Nếu người dạy có tư chất đạo đức, có công phu tu tập, có sự trải nghiệm trong sự chuyển hóa, khi đối diện các duyên bên ngoài... nhưng người học do trình độ nhận thức, năng lực tiếp nhận không thấu đáo, chưa rõ vấn đề, không chú tâm theo thầy học... thì sẽ dẫn đến người học, mất đi nhân duyên tốt để học đạo.

Yếu tố quyết định thành tựu của người hoạt động hoằng pháp, là phải có năng lực học tập, và chuyển hóa đến cho người học, khi tiếp nhận từ người dạy. Học pháp pháp không phải chỉ bám vào vị thầy, và giao trách nhiệm cho người thầy, mà chính người học phải chủ động, nhìn nhận thông qua sự kiểm chứng của mình. *“Trông cậy vào người khác để giải thoát là tiêu cực, trông cậy vào chính mình mới là tích cực”*.⁽⁵⁾ Như vậy, hoằng pháp được đề ra trên cơ sở năng lực cá nhân của người học, mục đích, căn cơ của họ, như người cần pháp cho pháp, người khát cho nước, người ốm cho thuốc, người khổ cho an vui, người đói cho ăn, người rét cho mặc ấm, sau đến mới cho pháp vị.

Thế giới ngày nay đang trong xu thế toàn cầu hóa, nguyên lý (khế cơ - khế lý) lại càng tạo nên một sức mạnh trong việc truyền bá giáo lý đạo Phật đi vào cuộc đời. Nếu người Đông Phương xem đạo Phật như một tôn giáo thuần túy thì người Phương Tây xem đạo Phật như một nghệ thuật sống, một phương thức làm cho con người thăng bằng về tâm thức, nó giải quyết những bế tắc của đời sống dư thừa về vật chất, nhưng hoàn toàn thiếu vắng về tinh thần. Đạo Phật đến như một phương thuốc làm cho con người đang chạy đua với vật chất dừng lại nhằm ổn định, cân bằng trong cuộc sống hàng ngày của chính mình.

IV. Kết luận

Để hướng đến sự tinh chuyên trong hoạt động hoằng pháp, trước mắt, Giáo hội cần xây dựng chiến lược hoằng pháp khoa học, phù hợp với yêu cầu thực tế, quy hoạch nguồn nhân sự chuyên trách công tác hoằng pháp có giới đức phẩm hạnh, có trình độ năng lực, linh động bén nhạy và tinh chuyên từ việc tổ chức, hoạch định chiến lược hoằng pháp, cho đến khả năng thuyết giảng sâu sắc, mọi đề tài và trong mọi hoàn cảnh nhằm đáp ứng tốt, trước yêu cầu phát triển của Phật giáo thời đại.

Người hoằng pháp muốn đạt hiệu quả, phải căn cứ vào năng lực, trình độ và mục tiêu của người học, mà đưa ra phương tiện hoằng pháp cho phù hợp. Đây chính là điều mà đức Phật đã từng nói: hoằng pháp phải căn cứ vào tứ khế “*khế lý, khế cơ, khế xứ và khế thời*”.

Tức là, thuyết pháp không chỉ dựa vào “*thời thế thế, thế thời phải thế*” mà trước nhất phải dựa vào căn cơ, chủng tính của chúng sinh mà đưa ra phương tiện, tuy nhiên phải trên tinh thần của giáo lý, không sai khác.

Vì vậy, tăng, ni đóng vai trò hàng đầu, trong việc hoằng truyền giáo lý Phật Đà. Tăng, ni là hình ảnh của Phật pháp hiện hữu trên thế gian, phải tức tốc chuyển mình để hội nhập vào dòng chảy của khoa học, kỹ thuật một cách toàn tâm toàn ý, cả trí tuệ lẫn các nguồn lực kỹ thuật, tài chính, tài lực để có thể làm tốt nhất sứ mệnh hoằng pháp.

TT.Thích Thiện Hạnh Trưởng Ban Hoằng Pháp GHPGVN tỉnh Bắc Ninh Tạp chí Nghiên cứu Phật học Số tháng 5/2023 ***

CHÚ THÍCH: (1) Thích Thiện Hoa (1971), Phật giáo Việt Nam ngày nay. Tổng vụ Tài chánh xuất bản và phát hành (Bản thảo lưu hành nội bộ). trang 41. (2) Thích Minh Châu (dịch, 1991), Kinh Trường Bộ 1, 14. Kinh Đại Bản, VNCPHVN, Tp. Hồ Chí Minh: trang 502. (3) Narada Maha Thera (2017), Đức Phật và Phật Pháp, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội, .trang 118. (4) Viện Đại học Vạn Hạnh (1968), Lễ tôn kính Đức Phật, Nhà đại giáo dục điển từ và cảm từ (Tài liệu nghiên cứu nội bộ) (5) Thích Phước Sơn (2009), Phật Học Khái Yếu, Phần I: Cốt tủy đạo Phật, Văn Hóa Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh: trang 7.